TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST- DS	*Sầm Sơn, ngày 12 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04/3/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2020/TLST- DS ngày 12/11/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Việt Nam (PV);

Địa chỉ: Số a, N, phường T, quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân T – Giám đốc khối quản lý tài sản và tái cấu trúc tài sản.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Trần Văn T – Chuyên viên tố tụng.

- Bị đơn: Ông Vũ Tiến Đ – sinh năm: 1974 và bà Trương Thúy L – sinh năm: 1983. Người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thúy L là ông Vũ Tiến Đ.

Cùng địa chỉ: Khu phố P, phường Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 14/11/2018 ông Vũ Tiến Đ và bà Trương Thúy L ký hợp đồng tín dụng số 593/2018/HĐTD/ PVB – TLM với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Việt Nam vay số tiền là 1.000.000.000 đồng; ngày 20/11/2018 tiếp tục ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 1911201810426606/ PVB/ TTD vay hạn mức 100.000.000 đồng. Ngày phát hành 29/11/2018. Ngày hết hạn 30/11/2023. Tổng số tiền vay của cả hai hợp đồng là: 1.100.000.000 đồng *(Một tỷ một trăm triệu đồng)*. Quá trình vay vốn ông Đ, bà L không thực hiện đúng cam kết về việc trả nợ gốc và nợ lãi.

Tính đến ngày 03/3/2021 ông Vũ Tiến Đ và bà Trương Thúy L còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Việt Nam tổng số tiền nợ là: 1.287.429.147 đồng gồm 948.591.247 đồng nợ gốc; 262.895.974 đồng nợ lãi; 75.941.926 đồng nợ thẻ.

Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau: Chia làm 4 kỳ thanh toán:

Kỳ thứ nhất: Tính từ ngày 03/3/2021 đến ngày 03/4/2021 thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kỳ thứ hai: Từ ngày 03/4/2021 đến ngày 03/5/2021 thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kỳ thứ ba: Từ ngày 03/5/2021 đến ngày 03/6/2021 thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kỳ thứ tư: Từ ngày 03/6/2021 đến 03/7/2021 tất toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho ngân hàng.

Nếu đến hạn ông Vũ Tiến Đ, bà Trương Thúy L vi phạm một trong các kỳ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Việt Nam có quyền làm đơn yêu cầu

cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 18, tờ bản đồ số 41 có địa chỉ: Khu phố P, phường Q, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BP 913353 do UBND thị xã Sầm Sơn cấp ngày 25/10/2013; chi tiết theo hợp đồng thế chấp số công chứng 11039 ngày 14/11/2018 để đảm bảo việc thu nợ.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của ông Vũ Tiến Đ và bà Trương Thúy L tại PV thì ngân hàng PV có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản khác và nguồn thu nhập hợp pháp của ông Vũ Tiến Đ và bà Trương Thúy L để thu hồi nghĩa vụ còn lại của ông Đ, bà L tại PV.

Ông Vũ Tiến Đ, bà Trương Thúy L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng được ký kết giữa các bên kể từ ngày 03/3/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc này.

Về án phí: Ông Vũ Tiến Đ, bà Trương Thúy L phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm (*Sau khi đã được xem xét giảm 50% án phí*) là: 12.656.000 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng).*

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ Việt Nam được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 24.000.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0004020 ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân

sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát NDTP Sầm Sơn;
- THA Dân sự thành phố Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phong